

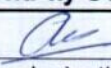
BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp ĐTCN 1 K10 Mã lớp học 30,764 Lý thuyết

Môn học: ĐTCMH40 Robot công nghiệp

Giáo viên: TS. Đinh Hồng Bộ

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 26-12-2020

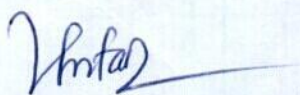
STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180809	Đỗ Hoàng An	10/01/2000	5,5	01		
2	CD181427	Trương Văn An	11/08/1997	Không được thi do không hoàn thành học phí			
3	CD180321	Lê Anh Việt Anh	25/12/1997	5,0	01	Anh	
4	CD181522	Nguyễn Ngọc Anh	25/10/1998	5,0	01	Anh	
5	CD140483	Nguyễn Việt Anh	09/10/1996	5,0	01		
6	CD180862	Phạm Hoàng Anh	25/05/2000	5,5	01	Anh	
7	CD180893	Trần Tuấn Anh	02/01/2000	5,5	01	Anh	
8	CD180612	Nguyễn Văn Bình	30/04/2000	5,0	01	Bình	
9	CD180297	Nguyễn Quốc Cường	07/10/2000	4,5	01		
10	CD181486	Lê Văn Đạt	28/03/2000	4,5	01	Đạt	
11	CD180609	Nguyễn Minh Đức	08/12/2000	5,5	01	Đức	
12	CD180112	Nguyễn Văn Giới	15/09/1997	5,0	01	Giới	
13	CD180659	Nguyễn Hữu Hải	21/02/2000	6,0	01	Hải	
14	CD181518	Nguyễn Văn Hào	07/07/1999	6,5	01	Hào	
15	CD180660	Đồng Quang Hòa	06/07/2000	5,0	01	Hòa	
16	CD180188	Nguyễn Mạnh Hòa	05/06/2000	5,0	01	Hòa	
17	CD180564	Lê Tuấn Huy	20/08/2000	4,5	01	Huy	
18	CD180800	Nguyễn Ngọc Huy	02/12/2000	5,5	01	Huy	
19	CD180883	Nguyễn Trọng Huy	21/12/2000	5,5	01	Huy	
20	CD180719	Đỗ Anh Khoa	13/10/2000	5,0	01	Khoa	
21	CD180774	Lại Tiến Lợi	08/02/2000	5,5	01	Lợi	
22	CD181537	Lê Gia Lợi	16/09/2000	5,5	01		
23	CD180170	Nguyễn Tuấn Minh	18/09/1999	5,5	01	Minh	
24	CD180017	Phạm Tuấn Minh	21/11/1998	6,0	01	Minh	
25	CD180428	Bùi Hoài Nam	25/10/2000	5,5	01	Nam	
26	CD180021	Nguyễn Hoài Nam	28/09/1999	7,0	01	Nam	
27	CD181520	Trần Phương Nam	20/06/2000	5,0	01	Nam	
28	CD180845	Nguyễn Hữu Nghị	02/03/2000	5,0	01	Nghị	
29	CD173814	Vũ Nguyên Nguyễn	04/04/1998	5,5	01		
30	CD180805	Nguyễn Tiến Sĩ	23/09/2000	5,5	01	Sĩ	
31	CD171082	Đặng Ngọc Tấn	16/11/1999	5,5	01	Tấn	
32	CD180018	Hoàng Văn Thắng	07/10/1998	5,5	01	Thắng	
33	CD180778	Nguyễn Minh Thắng	12/12/2000	5,0	01	Thắng	
34	CD183172	Nguyễn Văn Thắng	02/01/1997	8,0	01		
35	CD180766	Nguyễn Việt Thắng	23/12/2000	5,5	01	Thắng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181567	Dương Văn Thanh	23/04/2000	5,5	01	Thanh	
37	CD180607	Nguyễn Văn Thành	24/11/2000	6,0	01	Thành	
38	CD180314	Nguyễn Thế Toàn	15/12/2000	5,0	01	Toàn	
39	CD180746	Nguyễn Văn Tài Toàn	22/10/2000	5,0	01	toàn	
40	CD180814	Nguyễn Đắc Trí	14/02/2000	5,5	01	Trí	
41	CD181453	Lương Văn Tự	17/02/1999	4,5	01	Tự	
42	CD180747	Trần Thanh Tùng	18/08/1999	5,0	01	Tùng	

Tổng số sinh viên dự thi: 41
Số sinh viên đạt: 37/41

Tổng số tờ giấy thi: 41
Ngày giao viên nộp điểm:
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

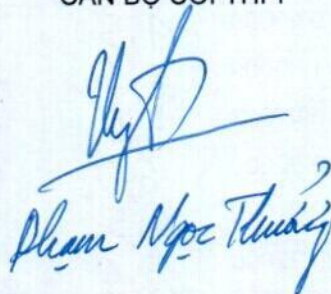

Đinh Hồng Bơ

CÁN BỘ CỎI THI 1

TRƯỞNG KHOA


CHỦ NHIỆM KHOA

CÁN BỘ CỎI THI 2 Nguyễn Xuân Hải


Phạm Ngọc Thuý